

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 08 năm 2026

Số: 21 /QĐ- TTGDHN

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026
của Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Quảng Ngãi

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM HỖ TRỢ PTGD HÒA NHẬP TỈNH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1817/QĐ-SGDĐT ngày 03/208/2026 của Giám đốc Sở Giáo dục & Đào tạo Quảng Ngãi về việc thu hồi kinh phí tiết kiệm trên 5% chi thường xuyên giao đầu năm 2026 theo Nghị Quyết 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ;

Theo đề nghị của kế toán trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Quảng Ngãi.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Quảng Ngãi (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Hình thức, địa điểm và thời gian công khai: Công khai Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của đơn vị kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Văn phòng, Bộ phận phụ trách trang thông tin điện tử của trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Quảng Ngãi và các bộ có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- BGĐ TT;
- Trang thông tin điện tử của đơn vị;
- Lưu: VT.



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 21 /QĐ-TTGDHN ngày 10/8/2026 của Giám đốc Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Quảng Ngãi)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí...	
	Phí...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
I	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí...	
	Phí...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-98
1	Nguồn ngân sách trong nước	-98
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	-98
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-98
	Hoạt động thường xuyên	-98
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	

4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao -	

Ngày tháng năm
Thủ trưởng đơn vị

Trần Văn Thế